TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC** Số: 34/2017/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bù Gia Mập, ngày 27 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2017/TLST-DS, ngày 25 tháng 5 năm 2017 về việc "Kiện đòi quyền sử dụng đất và yêu cầu dỡ bỏ công trình xây dựng lấn chiếm trên đất";

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1970

(Đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị H)

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Như Y,** sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của bà Y: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Khu phố P, phường T, TX. Đ, tỉnh Bình Phước

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Văn B, chức vụ: Trưởng phòng Tài nguyên và môi trường huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Bà Hoàng Thị H, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Nguyễn Thị Như Y đồng ý trả lại ông Nguyễn Văn D, bà Hoàng Thị H diện tích đất 0,1 m^2 tọa lạc tại thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước, có vị trí tứ cận như sau:

- Phía Bắc giáp thửa 39 (Đất ông Đ) là 0,03 mét;
- Phía Nam giáp đất ông D, bà Y là 0 mét;
- Phía Đông giáp đất bà Y là 4,60 mét;
- Phía Tây giáp đất ông D, bà H là 4,60 mét.

Tài sản gắn liền với đất gồm có một đoạn tường xây gạch dài 4,6 mét, rộng 0,03 mét, cao 3,5 mét do bà Y xây dựng vào năm 2013. Bà Y tự nguyện đập bỏ đoạn tường xây gạch này để trả lại đất cho ông D, bà H.

Bà Y đồng ý tự nguyện dỡ bỏ một phần mái tôn dài 3,1 mét, rộng 0,34 mét, diện tích 1,054 m^2 do bà Y làm năm 2015 (Phần mái tôn này giáp ranh đất nhà ông D, bà H) và dỡ bỏ một phần bờ gạch xây nằm trên mái tôn nhà ông D, bà H có chiều dài 6,2 mét, rộng 0,09 mét, diện tích 0,558 m^2, bờ gạch này do bà Y xây dựng vào năm 2013.

2.2 Ông Nguyễn Văn D, bà Hoàng Thị H đồng ý tự nguyện dỡ bỏ một phần mái tôn giáp ranh với tường nhà bà Y chiều dài 03 mét, chiều rộng 0,05 mét, có diện tích 0,15 m^2 (Ông D, bà H di dời phần mái tôn này để không ráp vào tường nhà bà Y) và dỡ bỏ 03 ô văng cửa sổ mà ông D, bà H làm sang không gian đất nhà bà Y, cụ thể: 02 ô văng cửa sổ mỗi cái có diện tích 0,02 m^2 (dài 0,4 mét, rộng 0,05 mét) và 01 ô văng cửa sổ diện tích 0,08 m^2 (dài 0,8 mét, rộng 0,1 mét).

2.3 Bà Y, ông D và bà H thống nhất riêng một phần diện tích mái nhà của bà Y giáp ranh với nhà ông D, bà H có kết cấu: Mái bê tông cốt sắt, diện tích 1,21 m^2 (dài 2,4 mét, rộng 0,05 mét) thống nhất giữ nguyên hiện trạng phần diện tích mái nhà này mà nay ông D, bà H và bà Y không có yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập giải quyết phần diện tích mái nhà này.

2.4 Ủy ban nhân dân huyện B đồng ý thu hồi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00132/ĐS ngày 03/6/2008 mang tên ông Nguyễn Văn D, bà Hoàng Thị H để điều chỉnh và cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới cho ông D, bà H theo diện tích đất hiện nay của ông D, bà H là 250,6 m^2 (Gồm 250,5 m^2 hiện có và 0,1 m^2 đất mà bà Y trả lại ông D, bà H nêu ở trên), đất tọa lạc tại thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước, có vị trí tứ cận như sau:

- Phía Bắc giáp đất ông Đ là 6,2 mét;
- Phía Nam giáp hành lang lộ giới đường ĐT 471 là 6,18 mét;
- Phía Đông giáp đất bà Y có các số đo: 2,50 mét, 4,60 mét, 3,10 mét, 30,30 mét;
- Phía Tây giáp đất ông B có các số đo: 2,50 mét, 4,60 mét, 3,10 mét, 30,30 mét.

Ông D, bà H và Ủy ban nhân dân huyện B có nghĩa vụ làm thủ tục thu hồi và cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên theo quy định của pháp luật.

2.5 Tổng giá trị tài sản tranh chấp là 1.022.960 đồng.

2. 6 Chi phí đo đạc đất, xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản tổng cộng là 11.384.080 đồng ông D, bà H tự nguyện chịu một nửa là 5.692.040 đồng và bà Y tự

nguyện chịu một nửa là 5.692.040 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng 11.384.080 đồng ông D đã nộp tại Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập theo biên bản giao nhận ngày 16/11/2016 và nộp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B, tỉnh Bình Phước theo biên bản thanh lý số 20/2016-TLHĐ-TA ngày 17/01/2017, ông D đã nộp đủ tiền. Bà Y có nghĩa vụ trả lại ông D, bà H số tiền 5.692.040 đồng.

2.7 Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, ông D, bà H tự nguyện chịu một nửa là 75.000 đồng và bà Y tự nguyện chịu một nửa là 75.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 200.000 đồng ông D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018726 ngày 03/11/2016 và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phản tố 300.000 đồng bà Y đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018825 ngày 27/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước. Số tiền dư của ông D là 125.000 đồng và số tiền dư của bà Y là 225.000 đồng được trả lại ông D, bà Y.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND H.Bù Gia Mập;*
- *Chi cục THADS H.Bù Gia Mập;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HSVA.*

THẨM PHÁN

NGUYỄN TRỌNG ĐẠI